

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2026/HS-PT

Ngày: 27 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Năng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Khắc Hoàn

Ông Hồ Đức Quang

Thư ký phiên tòa: Bà Lã Thị Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2025/TLPT-HS ngày 19/01/2026 đối với bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Xuân B do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HS-ST ngày 09/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn P**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/9/1990 tại: Xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố T, phường S, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nguyên Phó trưởng Công an phường K, thị xã K; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Đảng viên, Đ2, sinh hoạt tại Chi bộ Công an phường K. Hiện nay đã đình chỉ theo quyết định số 133 ngày 15/5/2025 của Ủy ban kiểm tra thị ủy K1; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1964; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1965; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Cẩm L1, sinh năm 1993; Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2019, đứa nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, bắt tạm giam từ ngày 14/4/2025 cho đến nay, (có mặt).

2. Họ và tên: **Trần Xuân B**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 28/11/1993 tại: Xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Quân chủng; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Trần Văn H1, sinh năm 1967; Họ tên mẹ: Trần Thị Đ, sinh năm 1967; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, bắt tạm giam từ ngày 11/4/2025 cho đến nay, (có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến việc kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 04/4/2025, Nguyễn Văn P, Trần Hồng S, Trần Xuân B, Phan Văn T và Võ Văn P1, sinh năm 1990 trú tại thôn Đ, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã K, tỉnh Hà Tĩnh) sau khi ăn uống xong, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn P đặt vấn đề mời những người nói trên đi hát Karaoke tại quán R thuộc tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là phường V, tỉnh Hà Tĩnh), mọi người đồng ý. Lúc này, P gọi điện cho Văn Xuân C để nhờ C đặt phòng hát tại quán R. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Văn P, Phan Văn T, Trần Hồng S, Trần Xuân B và Võ Văn P1 đến phòng hát V. Sau khi cả nhóm hát được một lúc thì Văn Xuân C đến và thống nhất gọi 03 nhân viên phục vụ của quán gồm Lê Thị Thu H2, Mai Thị H3, sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai (Nay là xã V, tỉnh Lào Cai), Lê Hoàng Đ1, sinh năm 2001, trú tại thôn K, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (Nay là xã P, Thành phố H) lên phục vụ và hát cùng. Đến khoảng 00 giờ ngày 05/4/2025 thì Võ Văn P1 nhờ Trần Xuân B chở về trước, lúc này trong phòng hát còn lại P, T, C, S, H3, Đ1 và H2. Cùng lúc này, Nguyễn Văn P nói với Văn Xuân C “Lấy đồ ta chơi em” (Ý của P là lấy ma túy để sử dụng), C hiểu ý nên nói lại với P “Em hiện không có, anh nói với S cái” (Ý của C là nhờ P nói với S lấy ma túy cho, chứ C không có), P nói lại “Em đi lại nói S đi” (C hiểu ý P bảo C đi lại nói với S là P nói lấy ma túy để sử dụng) nên Văn Xuân C đi lại nói với Trần Hồng S “Phát kêu lấy ít hàng về chơi” (Ý là P nói lấy ma túy để sử dụng), S hiểu ý nên giơ tay ra và nói “Ok Ok, có hàng ngon đây rồi”. Tiếp đó, Trần Hồng S đi vào nhà vệ sinh của phòng hát lấy số ma túy mang theo trong người gồm: 03 viên ma túy dạng kẹo và 02 túi ni lông đựng ma túy Ketamine gói vào trong tờ giấy ăn và bỏ vào trong gói thuốc lá Thăng L2 rồi đưa ra để trên bàn phòng hát. Một lúc sau, Văn Xuân C thấy có một gói thuốc lá Thăng Long để sẵn ở trên bàn, C cầm bao thuốc lá lên kiểm tra thì thấy bên trong có 03 viên ma túy dạng kẹo và 02 túi ni lông đựng ma túy Ketamine. C lấy 01 viên kẹo đưa cho Trần Hồng S, S chia ra hai phần, một phần S sử dụng, phần còn lại đưa H3 sử dụng, 02 viên kẹo còn lại C bẻ nhỏ nhiều phần rồi đưa cho P, T, Đ1, H2 để mọi người cùng sử dụng, riêng C không sử dụng. Số còn lại 02 đến 03 phần ma túy kẹo C để trên mặt bao thuốc lá Thăng Long trên mặt bàn. Lúc này, P thấy phần của mình to hơn nên đòi cho H2 để lấy phần ma túy kẹo nhỏ hơn, đồng thời đưa cho H2 một cốc nước C1 để sử dụng cùng. Khoảng 40 phút sau, sau khi mọi người đã sử dụng ma túy dạng kẹo xong thì Trần Xuân B đến, nên C đi lấy đĩa sứ đưa vào phòng hát rồi đổ 01 gói ma túy Ketamine ra đĩa, còn vỏ bao gói vứt xuống sàn phòng hát rồi dùng tờ tiền Polime xào ma túy. Do tờ tiền Polime mềm không xào được ma túy Ketamine nên C hỏi “Ai có thể cứng cho mượn

cái”, lúc này H2 phát hiện có một chiếc thẻ nhựa có sẵn trên bàn, nên lấy đưa cho C, C cầm lấy chiếc thẻ và đồng thời lấy 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng đưa cho H2 và nói “Làm cho anh cái ống hút”, H2 đồng ý rồi lấy 02 điếu thuốc lá bẻ vứt phần đầu trắng, dùng răng tụt phần lõi của đầu lọc ra và cuộn tròn tờ tiền để cho vào bên trong 02 vỏ đầu lọc thuốc lá tạo thành ống hút, thấy H2 làm ống hút chậm nên C lấy lại tờ tiền và vỏ đầu lọc để làm. Tiếp theo, C bảo H2 làm thêm cho C một vỏ đầu lọc, H2 đồng ý và lấy một điếu thuốc từ trong bao thuốc Thăng Long ra, bẻ vứt phần đầu trắng và dùng răng tụt phần lõi của đầu lọc ra rồi đưa cho C. Sau khi dùng vỏ đầu lọc thuốc lá để cố định tờ tiền làm ống hút, C bỏ ống hút lên đĩa đã xào ma túy Ketamine rồi đưa lần lượt cho T, Đ1, H2, P, S, B sử dụng và C tự sử dụng sau cùng. Một lúc sau, thấy ma túy Ketamine trên đĩa đã hết nên C chỉ cho B gói ma túy Ketamine đang để ở bàn. Hiểu ý của C, nên B lấy gói ma túy Ketamine đổ vào đĩa và vứt túi ni lông xuống sàn phòng hát. Tiếp theo, B dùng bật lửa đốt hơi nóng đĩa rồi dùng thẻ nhựa xào ma túy Ketamine, xào xong B cầm đĩa lên đi mời lần lượt C, S, T, P, Đ1 và H2 sử dụng, còn H3 không sử dụng. Đến 02 giờ 30 phút ngày 05/4/2025 khi P, T, C, S, B, H2, Đ1 và H3 vừa sử dụng hết ma túy và đang nằm nghe nhạc trong phòng hát thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh H phối hợp với Công an phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là Công an phường V) phát hiện lập biên bản, thu giữ tang vật liên quan và tiến hành test nhanh thì P, T, C, S, B, H2, Đ1 và H3 đều dương tính với K, M và MDMA.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã niêm phong 02 túi ni lông trong suốt có cùng kích thước 2,5cmx0,3cm, bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng thu giữ tại phòng Vip 6, quán R. Tại bản kết luận giám định số 504/KL-KTHS, ngày 09/4/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh H kết luận: chất tinh thể màu trắng bám dính trong hai túi ni lông gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine; Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Chất tinh thể màu trắng trong hai túi ni lông do ở dạng vết bám dính nên không tiến hành tách để cân xác định trọng lượng.

Vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 05/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã tiến hành khám xét khẩn cấp xe ô tô biển kiểm soát 29D-088.37 của Phan Văn T, sử dụng đi đến hát tại quán R thuộc phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là phường V, tỉnh Hà Tĩnh). Kết quả khám xét đã phát hiện và thu giữ 01 túi ni lông kích thước 07cmx04cm bên trong chứa các viên nén màu hồng và 01 gói ni lông không rõ hình chứa các chất tinh thể rắn màu trắng để ở phía sau cốp xe ô tô của Phan Văn T. Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/4/2025 Phan Văn T đi thể dục thì phát hiện một hộp giấy bên đường, mở ra kiểm tra thì phát hiện bên trong hộp giấy có 01 túi ni lông chứa các viên nén màu hồng và 01 gói ni lông chứa các chất tinh thể rắn màu trắng, do T đã từng công tác trong lĩnh vực điều tra phòng chống tội phạm về ma túy, nên biết được các viên nén màu hồng và chất tinh thể rắn màu trắng là chất ma túy, nhưng do bản thân quên giao nộp cho cơ quan chức năng, đến ngày 05/4/2025 thì bị phát hiện, thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 503/KL-

KTHS, ngày 09/4/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh H kết luận: Các viên nén màu hồng (Ký hiệu N1), gửi đến giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 2,36 gam. Chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu N2) gửi đến giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,64 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh Mục II.C, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine Phan Văn T tàng trữ là: 03 gam.

Vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 11/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Văn Xuân C, tại tổ dân phố H, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là phường V, tỉnh Hà Tĩnh). Kết quả thu giữ 15 túi ni lông có cùng kích thước 6,5cmx0,4cm, bên trong mỗi túi ni lông đều chứa các sợi thực vật màu nâu (ký hiệu từ M1 đến M15). Tại bản Kết luận giám định 3321/ KL-KTHS ngày 29/4/2025 của V1 Bộ C2, kết luận: Các mẫu thực vật màu nâu được ký hiệu từ M1 đến M15 gửi giám định có khối lượng mẫu 15,166 gam, trong đó khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA là 0,12 gam. MDMA-4en-PINACA là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 241, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Vào hồi 14 giờ 00 phút và 14 giờ 50 phút ngày 12/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Hồng S và Trần Xuân B. Kết quả không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Vào hồi 16 giờ 30 phút, 18 giờ 00 phút, 19 giờ 00 phút và 19 giờ 15 phút ngày 14/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và nơi làm việc của Nguyễn Văn P và Phan Văn T. Kết quả không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Đối với nguồn gốc số ma túy gồm 03 viên ma túy dạng kẹo và 02 gói ma túy Ketamine, Trần Hồng S khai nhận vào khoảng giữa tháng 3/2025, được một người đàn ông tên L2 sinh sống tại tỉnh Thừa Thiên Huế (Không rõ địa chỉ, lai lịch cụ thể) cho S. Đối với số ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ khi khám xét chỗ ở của Văn Xuân C, C khai nhận là mua trên mạng xã hội Facebook khoảng đầu tháng 3/2025 với giá 400.000 đồng, nhưng không rõ nhân thân người bán.

Đối với số ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ khi kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning màu trắng, biển kiểm soát 29D-088.37 do Phan Văn T điều khiển, Phan Văn T khai nhận: Do T nhặt được vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/4/2025 tại khu vực đường P thuộc phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là phường V, tỉnh Hà Tĩnh).

Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29D-088.37, mà Phan Văn T sử dụng làm phương tiện đi lại rồi tàng trữ ma túy trên xe ô tô, được xác định chủ sở hữu là chị Phan Thị H4, sinh năm 1988 (Chị gái T), trú tại thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là xã C, tỉnh Hà Tĩnh) cho T mượn để làm phương tiện đi lại, nhưng không biết là T dùng để tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã thu giữ, xử lý các vật chứng bao gồm:

- 01(Một) xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu trắng, biển kiểm soát 29D-088.37, thu của Phan Văn T, nay đã trả lại cho chị Phan Thị H4.

- 01 (Một) đĩa nhựa, màu trắng đã qua sử dụng; hai túi ni lông trong suốt có cùng kích thước (2,5x3)cm, trên mép khóa đều có viền màu xanh, bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng; một chiếc đĩa sứ màu trắng, hình tròn, mặt trên có in hình các bông hoa, mặt dưới có bám khói đen đã qua sử dụng; một bình Shisha đã qua sử dụng, thu tại phòng V; 01 (Một) hộp giấy kích thước (11x7,7x7,5)cm bên trong đựng 2,74 gam Methamphetamine (Đã lấy mẫu giám định 0,26 gam) và toàn bộ vỏ bao gói dùng để chứa ma túy thu tại cốp xe 29D-088.37; 15 (Mười lăm) túi ni lông trong suốt có đặc điểm kích thước giống nhau (6,5x4)cm, bên trong mỗi túi đều chứa các sợi thực vật màu nâu được ký hiệu từ M1 đến M15 và các vỏ bao gói dùng để chứa ma túy thu Văn Xuân Cường; 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Pro max, màu xám, đã qua sử dụng, thu giữ của Trần Hồng S; một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Văn Xuân C; một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, thu giữ của Phan Văn T; một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu vàng, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Văn P. Các vật chứng nói trên chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Thi hành án dân sự Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 27/2025/HS-ST ngày 09/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2- Hà Tĩnh đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn P;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Trần Xuân B;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Xuân B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 14/04/2025.

- Xử phạt bị cáo Trần Xuân B 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 11/04/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Trần Hồng S, Văn Xuân C, Lê Thị Thu H2 và Phan Văn T; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 17/12/2025, bị cáo Nguyễn Văn P và bị cáo Trần Xuân B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo, sửa án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng cho bị cáo, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, v, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P mức án từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 14/4/2025).

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt đã tuyên tại bản án sơ thẩm, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Xuân B 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 11/4/2025).

Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P và Trần Xuân B trong hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 00 giờ ngày 05/4/2025 tại phòng hát V, quán R thuộc tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là phường V, tỉnh Hà Tĩnh) Nguyễn Văn P hỏi và rủ Văn Xuân C, Trần Hồng S có ma túy không để sử dụng thì C và S đồng ý và S lấy 03 viên ma túy dạng kẹo và 02 túi ni lông đựng ma túy Ketamine mang theo trong người ra để trên bàn rồi C lấy 01 viên ma túy đưa cho S, S đưa cho Mai Thị H3 một phần sử dụng, phần còn lại S sử dụng, còn lại 02 viên ma túy C lấy bẻ nhỏ ra đưa cho Nguyễn Văn P, Phan Văn T, Lê Hoàng Đ1 và Lê Thị Thu H2 sử dụng còn C không sử dụng. Tiếp đó Trần Xuân B đến, nên C đi lấy đĩa sứ đưa vào rồi lấy 01 gói Ketamine đổ ra đĩa và hỏi ai có thể cứng không để xào ma túy thì Lê Thị Thu H2 lấy một thẻ nhựa có sẵn trên bàn và lấy tờ tiền 20.000 đồng làm ống hút. Chuẩn bị xong C đưa cho P, T, Đ1, H2, S, B lần lượt sử dụng còn C sử dụng sau cùng. Một lúc sau C chỉ cho B gói ma túy Ketamine để trên bàn rồi B lấy đổ ra đĩa sứ xào ke để mọi người cùng sử dụng. Đến 02 giờ 30 phút ngày 05/4/2025 sau khi P, T, C, S, B, H2, Đ1 và H3 vừa sử dụng hết ma túy đang nằm nghe nhạc trong phòng hát thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an phường K (Nay là Công an phường V) phát hiện và thu giữ một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tiến hành khám xét xe ô tô biển kiểm soát 29D-088.36 của Phan Văn T sử dụng đi đến quán R phát hiện thu giữ sau cốp xe 03 gam Methamphetamine.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn P và Trần Xuân B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định

tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt: Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Bị cáo Nguyễn Văn P được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo; Năm 2021, được Bộ trưởng Bộ C2 tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư; Năm 2023, được Nhà nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang vì đã có thời gian 10 năm phục vụ liên tục trong lực lượng Công an nhân dân, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ Tổ quốc; Năm 2021, 2024 được Giám đốc Công an tỉnh H tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “ Vì an ninh Tổ quốc”; Năm 2021, 2023 và 2024 được Giám đốc Công an tỉnh H; Ban chấp hành Đảng bộ phường K; Ban chấp hành Đảng bộ Công an thị xã K và Chủ tịch ủy ban nhân dân phường K tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và điều tra vụ án hình sự; Trong công tác xây dựng Đảng và trong công tác Quốc phòng và An ninh; Có cha đẻ là ông Nguyễn Mạnh H được Bộ tư lệnh Cảnh sát biển tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc đột xuất trong đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy và hiện gia đình đang thờ phụng Mẹ Việt Nam Anh H5 là Mẹ Lê Thị Q và các Liệt sĩ: Nguyễn Mạnh H6 và Nguyễn Mạnh H7, theo quy định tại điểm s và v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Bị cáo Trần Xuân B được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo Trần Xuân B: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức án đầu khung hình phạt là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp được tình tiết mới làm căn cứ để xem xét, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo B, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn P: Bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo P được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội đã lập công chuộc tội” quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do bị cáo có thành tích giúp đỡ P2 trại tạm giam Hồng Lĩnh trong công tác phòng chống tội phạm, được P2 trại Hồng Lĩnh xác nhận tại Công văn số 05/PTHL ngày 18/3/2026. Trong quá trình công tác, bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; gia đình bị cáo có công với Nhà nước nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo P, cần xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Xuân B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 355; Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HS-ST ngày 09/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh đối với bị cáo Trần Xuân B.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Xuân B 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 11/04/2025.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HS-ST ngày 09/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2- Hà Tĩnh đối với bị cáo Nguyễn Văn P;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, v, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Khoản 1 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 14/04/2025.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Xuân B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, CA, VKS sơ thẩm;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VT, THS (LTTH);

Bùi Quang Năng